

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG KHÁNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2020/HS-ST
Ngày: 09/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thúy Phượng

2/ Ông Bùi Khánh Nam

- Thư ký phiên tòa: Anh Nguyễn Quang Trực, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện VKSND thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2020/HS-ST ngày 10 tháng 4 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1990, tại Đồng Nai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Đ, xã G, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Nơi ở: Ấp B, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Vũ Thị M, sinh năm 1970; có vợ là Vợ là chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1988 có 01 con sinh năm 2019. Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/01/2020 đến ngày 20/01/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thành phố Long Khánh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Trần Quốc P, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Khu phố N, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

- Người chứng kiến: Nguyễn Hữu K, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Khu phố 1, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành Đ là người sử dụng trái phép chất ma túy, để có ma túy sử dụng cho bản thân và có tiền tiêu xài cá nhân nên Đ đã mua ma túy của đối tượng tên C (không rõ nhân thân, lai lịch) mang về nhà cất giấu vừa để sử dụng vừa bán cho các đối tượng nghiện khác kiếm lời. Vào khoảng 18 giờ ngày 13/01/2020, Đ điện thoại cho C để hỏi mua 400.000 đồng tiền ma túy (loại ma túy đá), C đồng ý và hẹn Đ đến khu vực hẻm Cát Tường, thuộc phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai, để giao ma túy. Khi Đ đến nơi thì có một người đàn ông khoảng 35 tuổi đến gặp Đ và đưa cho Đ 01 bìch ma túy đá, Đ đưa cho người đàn ông này số tiền 400.000 đồng và đi về. Sau khi mua được ma túy, Đ mang về nhà và lấy ra một ít sử dụng, số ma túy còn lại Đ bỏ vào bìch nylon hàn kín và cất giấu.

Đến khoảng 10 giờ 50 phút ngày 14/01/2020, Trần Quốc P, sinh năm 1990, trú tại khu phố N, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai gọi điện thoại cho Đ để hỏi mua ma túy với số tiền 200.000 đồng, Đ đồng ý và hẹn P đến trước số nhà 147, T, khu phố 1, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai để giao ma túy. Khi P và Đ đang thực hiện hành vi mua, bán ma túy thì bị công an thành phố Long Khánh bắt quả tang. Thu giữ trên người Đ số tiền 150.000 đồng và thu giữ trên tay của P 01 bìch ma túy đá.

Tại Bản kết luận giám định số 92/KLGĐ-PC09 ngày 20/01/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm P gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0618 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ: 01 bìch nylon bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng dạng rắn; Số tiền 150.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu MI màu đen cùng sim số 0367819751.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại bản cáo trạng số: 46/CT-VKS-LK ngày 10/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành Đ về tội: “Mua bán trái pháp chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Thành Đ về tội danh, điều luật áp dụng nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội “Mua bán trái pháp chất ma túy” và đề nghị xử phạt bị cáo Đ từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án gồm: 01 P bì được niêm P mẫu vật sau giám định số 92/KLGĐ-PC09 ngày 20/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

+ Tịch thu sung công: Số tiền 150.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu MI màu đen cùng sim số 0367819751.

Đối với đàn ông tên Cường mà Nguyễn Thành Đ khai đã bán ma túy cho Đ ở khu vực hẻm Cát Tường, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau.

Đối với hành vi mua ma túy từ Nguyễn Thành Đ của Trần Quốc P, khi cả hai đang thực hiện việc giao, nhận ma túy tại trước số nhà 147, T, khu phố 1, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai thì bị Công an thành phố Long Khánh phát hiện bắt quả tang, qua giám định gói ma túy mà P mua của Đ có khối lượng: 0,0618 gam, loại Methamphetamine. Do vậy, hành vi của Trần Quốc P chưa đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự. Công an thành phố Long Khánh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm có cơ hội làm lại từ đầu, làm một người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội, bị cáo hứa sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 14/01/2020, tại trước số nhà 147, Trần Phú, khu phố 1, phường Xuân An, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn

Thành Đ đang thực hiện hành vi mua, bán ma túy với số tiền 200.000đ cho Trần Quốc P, sinh năm 1990, trú tại khu phố Nông Doanh, phường Xuân Tân, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai thì bị Công an thành phố Long Khánh bắt quả tang và thu giữ tang vật niêm phong theo quy định. Kết quả giám định: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0618 gam, loại Methamphetamine. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất, mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn xâm phạm trực tiếp đến trật tự, an toàn công cộng, là tác nhân gây ra sự nghiện ngập, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, khả năng lao động của người sử dụng; bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Do đó, cần phải xử lý nghiêm để cải tạo bị cáo thành người biết tuân thủ pháp luật và sống có ích cho gia đình, xã hội.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Mục đích bị cáo mua chất ma túy về cất giấu để sử dụng và bán cho người nghiện ma túy khác. Số ma túy thu giữ ngày 14/01/2020 được giám định và theo kết luận giám định số 92/KLGD-PC09 ngày 20/01/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0618 gam, loại Methamphetamine, là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Sau khi bị bắt và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi vi phạm của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian và xử bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt là đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính, Hội đồng xét xử không áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án:

Số tiền 150.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu MI màu đen cùng sim số 0367819751. Hội đồng xét xử thấy rằng, đây là vật và tiền dùng vào việc thực hiện tội phạm nên tịch thu sung quỹ, tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với người đàn ông tên Cường mà bị cáo Đ khai đã bán ma túy cho Đ ở khu vực hẻm các tường, phường Xuân Thanh, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau.

Đối với hành vi mua ma túy từ Nguyễn Thành Đ của Trần Quốc P, khi cả hai đang thực hiện việc giao, nhận ma túy tại trước số nhà 147, T, khu phố 1, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai thì bị Công an thành phố Long Khánh phát hiện bắt quả tang, qua giám định gói ma túy mà P mua của Đ có khối lượng: 0,0618 gam, loại Methamphetamine. Do vậy, hành vi của Trần Quốc P chưa đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự. Công an thành phố Long Khánh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Xét ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với tình tiết của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành Đ **02 (hai)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/01/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án gồm: 01 P bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 92/KLGĐ-PC09 ngày 20/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

+ Tịch thu sung công: Số tiền 150.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu MI màu đen cùng sim số 0367819751.

(Vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự Long Khánh đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 26/QĐ-VKS-LK của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/4/2020 và

Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 13/4/2020, tại Kho bạc Nhà nước TP.Long Khánh).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 23, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thành Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND T.Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh ĐN;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Long Khánh;
- Công an tp. Long Khánh;
- Chi cục THADS tp. Long Khánh;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hoa

